Họ và tên: Bùi Lê Nhật Tri

MSSV: 23521634

Lớp: IT005.P119

## BÁO CÁO BÀI THỰC HÀNH LAB 2: PHÂN TÍCH GÓI TIN HTTP VỚI WIRESHARK

1. Trình duyệt đang sử dụng phiên bản HTTP 1.0 hay 1.1? Phiên bản HTTP server đang sử dụng là bao nhiều?

Trình duyệt đang sử dụng phiên bản HTTP 1.1

Phiên bản HTTP server đang sử dụng là HTTP 1.1

- Inch	)				New 1
No.	Time	Source	Destination	Protocol	Length Info
-	6 8.179972	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	488 GET / HTTP/1.1
-	8 8.335365	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	593 HTTP/1.1 200 OK (text/html)
	10 16.667284	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	600 GET / HTTP/1.1
	12 16.668361	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	187 HTTP/1.1 304 Not Modified

2. Địa chỉ IP của máy tính bạn là bao nhiều? Của web server là bao nhiều?

Địa chỉ ip của máy tính là: 192.168.126.243

Địa chỉ ip của web server là: 192.168.126.243

nuq	p				
No.	Time	Source	Destination	Protocol	Length Info
	6 8.179972	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	488 GET / HTTP/1.1
-	8 8.335365	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	593 HTTP/1.1 200 OK (text/html)
	10 16.667284	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	600 GET / HTTP/1.1
	12 16.668361	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	187 HTTP/1.1 304 Not Modified

3. Mã trạng thái (status code) trả về từ server là gì?

Mã trạng thái trả về từ server là: 200

	No.	http2 e	Source	Destination	Protocol	Length Info	
-	<b>-</b>	6 8.179972	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	488 GET / HTTP/1.1	1
4	-	8 8.335365	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	593 HTTP/1.1 200 OK (text/html)	1

4. Server đã trả về cho trình duyệt bao nhiều bytes nội dung?

Server đã trả về 324 bytes nội dung

No.	Time 6 8.179972 8 8.335365 10 16.667284 12 16.668361	Source 192.168.126.243 192.168.126.243 192.168.126.243 192.168.126.243	Destination 192.168.126.243 192.168.126.243 192.168.126.243 192.168.126.243	Protocol HTTP HTTP HTTP HTTP	593 HTT 600 GET	/ HTTP/1.1 P/1.1 200 OK / HTTP/1.1 P/1.1 304 Not	, ,	)	
	Data: Eni 11 Oct	2024 07:54:14 GMT\r\	n		0100	6e 67 74 68 3	a 20 33 32	34 0d 0a 0d 0a 3c 21 44	ngth: 32 4
	Content-Length: 32				0110	4f 43 54 59 5	0 45 20 68	74 6d 6c 3e 0d 0a 3c 68	OCTYPE h tml>···
	\r\n				0120			65 61 64 3e 0d 0a 3c 74	
	[Request in frame:	: 6]			0130			bb b1 63 20 68 c3 a0 6e 20 6d c3 b4 6e 20 6d e1	itle>Th· ··c h··
	•	st: 0.155393000 secon	ds]		0140 0150			79 20 74 c3 ad 6e 68 20	h nh···p m··n m ··ng m·· y t··nh
	[Request URI: /]				0160			6c 65 3e 0d 0a 3c 2f 68	- 2 </td
		http://192.168.126.	243/]		0170	65 61 64 3e 0	d 0a 3c 62	6f 64 79 3e 0d 0a 3c 63	ead>·· <b ody="">··&lt;</b>
	File Data: 324 byt				0180			6d 67 0d 0a 73 72 63 3d	
		: text/html (13 lines	5)		0190			70 6f 72 74 61 6c 2e 75	"http:// portal.
	html \r\	\n			01a0	69 74 2e 65 6	4 75 2e 76	6e 2f 53 74 79 6c 65 73	it.edu.v n/Style

5. Xem xét nội dung của HTTP GET đầu tiên. Bạn có thấy dòng "IF-MODIFIEDSINCE" hay không?

Trong nội dung của HTTP GET đầu tiên KHÔNG thấy dòng "IF-MODIFIEDSINCE"

```
TCP payload (444 bytes)

Hypertext Transfer Protocol

Y GET / HTTP/1.1\r\n

Request Method: GET

Request URI: /

Request Version: HTTP/1.1

Host: 192.168.126.243\r\n

Connection: keep-alive\r\n

Upgrade-Insecure-Requests: 1\r\n

User-Agent: Mozilla/5.0 (Windows NT 10.0; Win64; x64) AppleWebKit/537.36 (KHTML, like Gecko) Chrome/129.0.0.0 Sa

Accept: text/html,application/xhtml+xml,application/xml;q=0.9,image/avif,image/webp,image/apng,*/*;q=0.8,applica

Accept-Encoding: gzip, deflate\r\n

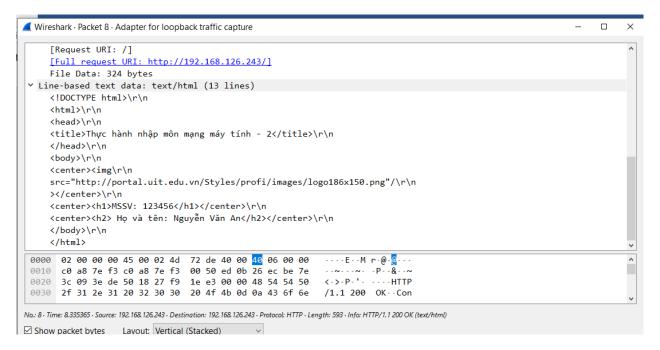
Accept-Language: en-US,en;q=0.9\r\n
\r\n

[Response in frame: 8]

[Full request URI: http://192.168.126.243/]
```

6. Xem xét nội dung phản hồi từ server. Server có thật sự trả về nội dung của file HTML hay không? Tại sao?

Server <u>CÓ</u> trả về nội dung của file HTML

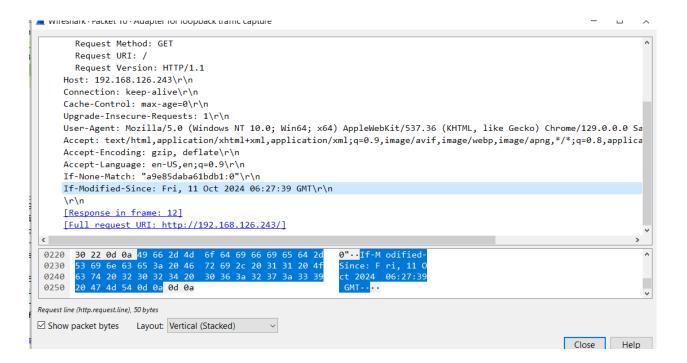


*Giải\_thích:* Vì ban đầu trước khi bắt gói tin, ta đã xóa cache rồi. Do đó, khi người dùng gửi request lên server, server sẽ kiểm tra xem trong cache có nội dung đó chưa. Nếu chưa thì server sẽ trả về nội dung của file đó cho người dùng. Ngược lại thì không. Vì trước khi bắt gói gói, ta đã xóa bộ nhớ cache rồi, nên server sẽ không tìm thấy file đó. Do đó, nội dung của file đó sẽ được trả về cho người dùng

7. Xem xét nội dung của HTTP GET thứ 2. Bạn có thấy dòng "IF-MODIFIEDSINCE" hay không? Nếu có, giá trị của IF-MODIFIED-SINCE là gì?

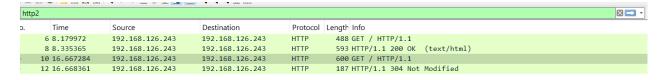
Trong nội dung của HTTP GET thứ 2, <u>CÓ</u> xuất hiện dòng "IF-MODIFIEDSINCE" Giá trị của "IF-MODIFIEDSINCE" là => If-Modified-Since: Fri, 11 Oct 2024 06:27:39

**GMT** 

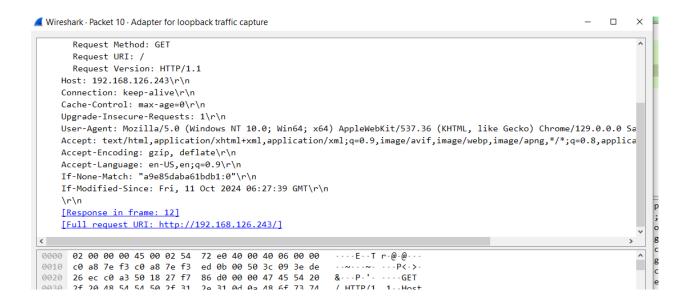


8. Mã trạng thái HTTP được trả về từ server tương ứng với HTTP GET thứ 2 là gì? Ý nghĩa nó là gì? Server có thật sự gửi về nội dung của file hay không? Giải thích.

Mã trạng thái HTTP được trả về từ server tương ứng với HTTP GET thứ 2 là:  $\frac{304}{\text{Y} nghĩa}$ : Trạng thái này cho ta biết là nội dung của trang web trên chưa bị sửa đổi hay nói cách khác là nội dung của trang web đó vẫn giống với nội dung của lần request trước đó.



*Giải thích*: Server không thực sự gửi về nội dung của file, bởi vì lúc này, trong bộ nhớ cache của ta đã có nội dung của file đó ở lần gửi request đầu tiên (được minh chứng thông qua trạng thái 304 NOT MODIFIED được trả về), do đó, lúc này, server sẽ không gửi lại nội dung đó cho người dùng nữa.



9. Trình duyệt đã gửi bao nhiều HTTP GET? Đến những địa chỉ IP nào?

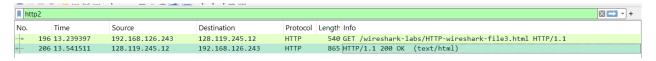
Trình duyệt đã gửi 2 HTTP GET

Gửi đến địa chỉ IP: 192.168.126.243

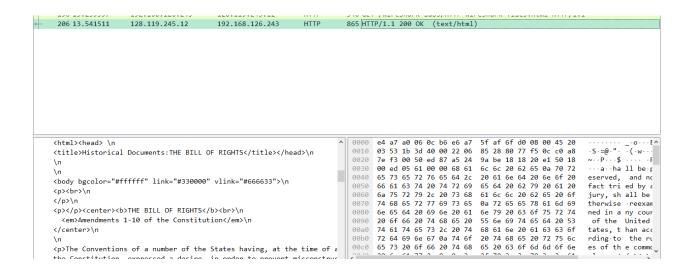
0	. Time	Source	Destination	Protocol	Length Info
	6 8.179972	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	488 GET / HTTP/1.1
	8 8.335365	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	593 HTTP/1.1 200 OK (text/html)
	10 16.667284	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	600 GET / HTTP/1.1
	12 16.668361	192.168.126.243	192.168.126.243	HTTP	187 HTTP/1.1 304 Not Modified

10. Trình duyệt đã gửi bao nhiều HTTP GET? Dòng "THE BILL OF RIGHTS" được chứa trong gói tin phản hồi thứ mấy?

Trình duyệt đã gửi 1 HTTP GET

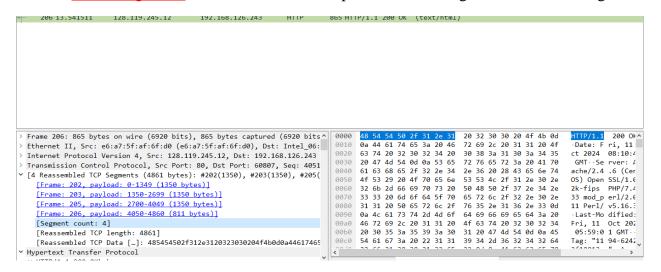


Dòng "THE BILL OF RIGHTS" được chứa trong gói tin phản hồi thứ mấy 1



11. Cần bao nhiều TCP segments để chứa hết HTTP response và nội dung của The Bill of Rights?

Cần tới 4 TCP segments để chứa hết HTTP response và nội dung của The Bill of Rights



12. Mã trạng thái và ý nghĩa nó trong HTTP response tương ứng với HTTP GET đầu tiên là gì?

Mã trạng thái đầu tiên là 401 Unauthorized

Mã trạng thái 401 Unauthorized cho ta biết trang web đó yêu cầu thông tin đăng nhập của người dùng. Do đó, response trên trả về 401 Unauthorized vì ban đầu ta chưa nhập username và password tương ứng.

No.	Time	Source	Destination	Protocol	Length Info
	56 5.307692	192.168.126.243	128.119.245.12	HTTP	556 GET /wireshark-labs/protected_pages/HTTP-wireshark-file5.html HTTP/1.1
	60 5.630662	128.119.245.12	192.168.126.243	HTTP	771 HTTP/1.1 401 Unauthorized (text/html)
	91 26.263217	192.168.126.243	128.119.245.12	HTTP	641 GET /wireshark-labs/protected_pages/HTTP-wireshark-file5.html HTTP/1.1
	96 26.574274	128.119.245.12	192.168.126.243	HTTP	544 HTTP/1.1 200 OK (text/html)

## 13. Khi trình duyệt gửi HTTP GET lần thứ 2, trường dữ liệu nào mới nào xuất hiện trong HTTP GET?

Khi trình duyệt gửi HTTP GET lần thứ 2, trường dữ liệu mới xuất hiện trong HTTP GET là: <u>AUTHORIZATION</u>

